

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *14619* /UBND-KT
V/v triển khai thực hiện
Nghị quyết của HĐND tỉnh
khóa XVIII, Kỳ họp thứ 35

Nghệ An, ngày 27 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Tại Kỳ họp thứ 35, HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVIII đã thông qua và ban hành các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 của HĐND tỉnh điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

- Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 của HĐND tỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2026.

(Bản sao các Nghị quyết kèm theo)

UBND tỉnh giao:

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ nội dung Nghị quyết để triển khai thực hiện và chỉ đạo các cơ quan trực thuộc và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KT (TP, Hoà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 12 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 35

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 126/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025; số 34/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2025 điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét Tờ trình số 13314/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2025 như sau:

1. Điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025:

a) Điều chỉnh tăng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 11.908 triệu đồng (Mười một tỷ, chín trăm linh tám triệu đồng) do bổ sung dự toán thu viện trợ nước ngoài;

b) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn sau khi điều chỉnh: 18.020.320 triệu đồng (Mười tám nghìn, không trăm hai mươi tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng), trong đó: thu viện trợ: 42.277 triệu đồng (Bốn mươi hai tỷ, hai trăm bảy mươi bảy triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025:

a) Điều chỉnh tăng dự toán chi ngân sách địa phương: 11.908 triệu đồng (*Mười một tỷ, chín trăm linh tám triệu đồng*), do bổ sung dự toán chi viện trợ nước ngoài;

b) Dự toán chi ngân sách địa phương sau khi điều chỉnh: 42.285.219 triệu đồng (*Bốn mươi hai nghìn, hai trăm tám mươi lăm tỷ, hai trăm mười chín triệu đồng*), trong đó: chi viện trợ là 42.277 triệu đồng (*Bốn mươi hai tỷ, hai trăm bảy mươi bảy triệu đồng*).

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước cấp xã như sau:

1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước của các xã tại Phụ lục 4 kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh:

a) Giảm dự toán chi khối trường học (Trung học cơ sở, mầm non, tiểu học) chuyển xuống cấp xã quản lý tại cột 3 Phụ lục 4 của xã Quế Phong và xã Mường Xén;

b) Tăng dự toán chi khối trường học (Trung học cơ sở, mầm non, tiểu học) chuyển xuống cấp xã quản lý tại cột 3 Phụ lục 4 của xã Mường Típ.

(Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo)

2. Thay thế Phụ lục số 6 kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán bổ sung có mục tiêu ngân sách xã năm 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo)

3. Bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước cấp xã năm 2025 đối với các đơn vị sự nghiệp chuyển xuống cấp xã quản lý.

(Chi tiết tại Phụ lục 5 kèm theo)

4. Điều chỉnh phân bổ dự toán thực hiện các chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn, thủy sản năm 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục 6 kèm theo)

5. Điều chỉnh phân bổ dự toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục 7 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này; giao chi tiết dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 đã điều chỉnh.

Quá trình triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất điều chỉnh, bổ sung nguồn kinh phí (bao gồm cả nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa được điều chỉnh, phân bổ) cho các đơn vị, địa phương để thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 35 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND, UBND tỉnh, Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



Hoàng Nghĩa Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 68 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 12 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ 35

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/NQ15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét Tờ trình số 13289/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2025 và Báo cáo tiếp thu, giải trình số 1091/BC-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2026 như sau:

1. Tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 23.340.000 triệu đồng (Hai mươi ba nghìn, ba trăm bốn mươi tỷ đồng). Trong đó:

a) Thu nội địa: 21.400.000 triệu đồng (Hai mươi một nghìn, bốn trăm tỷ đồng);

b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 1.850.000 triệu đồng (Một nghìn, tám trăm năm mươi tỷ đồng);

c) Thu viện trợ: 40.000 triệu đồng (Bốn mươi tỷ đồng);

d) Thu từ nguồn huy động, tài trợ quy hoạch: 50.000 triệu đồng (Năm mươi tỷ đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Tổng số chi ngân sách địa phương: 51.688.571 triệu đồng (Năm mươi một nghìn, sáu trăm tám mươi tám tỷ, năm trăm bảy mươi một triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đến Phụ lục 17 kèm theo)

3. Bội chi ngân sách địa phương: 281.400 triệu đồng (Hai trăm tám mươi một tỷ, bốn trăm triệu đồng).

4. Vay trong năm: 324.100 triệu đồng (Ba trăm hai mươi bốn tỷ, một trăm triệu đồng) (trong đó, vay để trả nợ gốc: 42.700 triệu đồng).

5. Chi trả nợ gốc: 42.700 triệu đồng (Bốn mươi hai tỷ, bảy trăm triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục 18 và Phụ lục 19 kèm theo)

6. Kế hoạch hoạt động các Quỹ tài chính ngoài ngân sách.

(Chi tiết tại Phụ lục 20 kèm theo)

Điều 2. Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và nguyên tắc, tiêu chí phân bổ ngân sách địa phương

1. Phân cấp nguồn thu ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2026 thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất xã Đô Lương: phân chia ngân sách xã hưởng 100% nguồn thu ngân sách địa phương hưởng trên địa bàn xã (đảm bảo đạt tối đa 1.000 tỷ đồng theo quy định tại Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội xã Đô Lương giai đoạn 2026 - 2030).

2. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2026 thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, ổn định đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước

1. Căn cứ Nghị quyết này của Hội đồng nhân dân tỉnh, giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện. Giao chi tiết nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho các ngành, các địa phương, các đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Đối với các khoản kinh phí chưa phân bổ chi tiết, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, giao dự toán chi cho các ngành, các địa phương, các đơn vị theo quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thu chi, thanh toán và giải ngân vốn; xử lý nghiêm các trường hợp chậm tiến độ, vi phạm quy định gây thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi sát tiến độ thu, đôn đốc thu hồi các khoản nợ thuế, nghĩa vụ tài chính về đất đai; kiểm soát chặt chẽ

công tác hoàn thuế giá trị gia tăng và các khoản thu, chi liên quan đến quản lý đất đai, tài sản công. Chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi gian lận, trốn thuế, chuyển giá.

3. Điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt và thận trọng trên cơ sở dự báo sát tình hình thu chi; đảm bảo nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo; ưu tiên bố trí kinh phí cho an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, các chính sách xã hội quan trọng và các nhiệm vụ trọng điểm, cấp bách của tỉnh.

4. Về chi đầu tư phát triển

a) Điều hành nguồn thu từ tiền sử dụng đất, thu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước của các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý và xổ số kiến thiết theo tiến độ thu ngân sách; đảm bảo phân bổ vốn tập trung, không dàn trải; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành trong giai đoạn 2026 - 2030, các dự án chuyển tiếp, dự án trọng điểm, cấp bách, các chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời ưu tiên cân đối nguồn vốn để tiếp tục thực hiện các dự án, công trình đầu tư công chuyển tiếp từ cấp huyện sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, đảm bảo không gián đoạn tiến độ và mục tiêu đầu tư. Thực hiện tiết kiệm 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư phát triển từ đầu năm theo hướng dẫn của Trung ương;

b) Rà soát đầy đủ hồ sơ, thủ tục đầu tư; đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư; bảo đảm điều kiện khởi công mới theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan; tránh tình trạng khởi công khi chưa đủ điều kiện hoặc kéo dài thời gian hoàn thiện thủ tục;

c) Trường hợp nguồn thu không đạt tiến độ hoặc không hoàn thành dự toán, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để xem xét, điều chỉnh kế hoạch vốn theo thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và yêu cầu thực tiễn.

5. Về chi thường xuyên

a) Bố trí kinh phí cải cách tiền lương theo đúng quy định của Chính phủ; sử dụng linh hoạt nguồn cải cách tiền lương tích lũy tại các cấp ngân sách để đảm bảo đủ nguồn thực hiện nhiệm vụ;

b) Căn cứ dự toán chi thường xuyên được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động giữ lại 10% tiết kiệm chi thường xuyên (ngoài 10% tiết kiệm chi thường xuyên tạo nguồn cải cách tiền lương) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội; sau khi có hướng dẫn của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh giao kinh phí tiết kiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo thẩm quyền;

c) Đối với nhiệm vụ chi hỗ trợ đột xuất thuộc lĩnh vực quốc phòng - an ninh: Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực

tế để quyết định hỗ trợ kịp thời cho các đơn vị đóng trên địa bàn nhằm đảm bảo ổn định an ninh, trật tự và yêu cầu đột xuất về quốc phòng - an ninh. Đồng thời, tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 35 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./*ra*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT *R*



Hoàng Nghĩa Hiếu